CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 477 /BC-LT-TCHC

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm báo cáo: 2016

Kính gửi: - **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300559014
- Vốn điều lệ: 294.500.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 294.500.000.000 đồng
- Địa chỉ: 1610 Võ Văn Kiệt, phường 7, quận 6, Tp.HCM
- Số điện thoại: (08) 3967 2060 - 3967 2038
- Số fax: (08) 3967 2022
- Website: www.foodcosa.vn
- Mã chứng khoán: FCS

Quá trình hình thành và phát triển:

- Năm 1980, Công ty được thành lập theo Quyết định số 83/QĐ-UB ngày 03/07/1980 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, với tên gọi: "Công ty kinh doanh Lương thực" trực thuộc Sở Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh.
- Năm 1985, "Công ty kinh doanh Lương thực" được đổi tên thành "Công ty Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh" theo QĐ số 27 và 31/QĐ-UB ngày 02/03/1985 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
- Năm 2009, "Công ty Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh" được chuyển đổi thành "Công ty TNHH một thành viên Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh" theo Quyết định số 4171/QĐ-BNN-ĐMDN ngày 30/12/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Năm 2014, theo Quyết định số 204/HĐTV ngày 31/12/2013 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Lương thực miền Nam sáp nhập Công ty TNHH Bình Tây vào Công ty TNHH một thành viên Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 205/QĐ-HĐTV ngày 31/12/2013 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Lương thực miền Nam phê duyệt hợp đồng sáp nhập giữa 2 Công ty.
- Năm 2015 theo Quyết định số 12/QĐ-HĐTV ngày 16/01/2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Lương thực miền Nam về việc tiến hành cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Lương thực thành phố Hồ Chí Minh, Công ty con do Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Nam nắm giữ 100% vốn điều lệ.
- Ngày 19/08/2016 Công ty tiến hành Đại hội đồng cổ đông lần đầu.

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
DN: email=phamkhanhhoa.ime@gmail.com, 0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0300559014, cn=CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, o=CÔNG TY TNHH M/T TH/NH VIÊN LƯƠNG TH/C TP.HCM, l=TPHCM, c=VN
Date: 2017.04.28 16:54:45 +07'00'

- Ngày 01/09/2016 Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần (đăng ký lần đầu ngày 30/12/2008, thay đổi lần thứ 15 ngày 01/09/2016) với tên gọi đầy đủ là "Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh" và chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01/09/2016.
- Ngày 26/10/2016 hoàn tất thủ tục đăng ký công ty đại chúng theo Quyết định số 7131/UBCK-GSĐC ngày 26/10/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Ngày 22/02/2017 Công ty đã được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu, mã chứng khoán là FCS theo Quyết định số 129/QĐ-SGDHN ngày 22/02/2017.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn thực phẩm - Chi tiết: Kinh doanh lương thực, thực phẩm và công nghệ phẩm; Kinh doanh kẹo; Kinh doanh các loại thức ăn uống nhanh; Kinh doanh thủy hải sản, hàng tươi sống; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột (không hoạt động tại trụ sở)	*4632 (Chính)*
2	Sản xuất các loại bánh từ bột (không hoạt động tại trụ sở)	*1071*
3	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Kinh doanh vật tư, thiết bị, phân bón, thuốc trừ sâu, hàng tiêu dùng, phục vụ sản xuất kinh doanh của công ty. Kinh doanh hương liệu, gia vị.	*4669*
4	Đại lý, môi giới, đấu giá - Chi tiết: Đại lý bán lẻ xăng dầu	*4610*
5	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê - Chi tiết: kinh doanh bất đông sản. Đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị	*6810*
6	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Sản xuất thùng carton, bao bì đóng gói các loại (trừ tái chế giấy, sản xuất bột giấy)	*3290*
7	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Chi tiết: Kinh doanh hàng bách hóa, kim khí điện máy, điện tử, điện lạnh, điện gia dụng, vải sợi, quần áo, mỹ phẩm, hàng trang sức-xi mạ, bóp ví, giày da, văn phòng phẩm, sành sứ, thủy tinh, nhựa gia dụng. Mua bán giấy, vở, bìa các tông.	*4649*
8	Nuôi trồng thủy sản biển - Chi tiết: Nuôi trồng thủy hải sản (không hoạt động tại trụ sở)	*0321*

9	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan - Chi tiết: Mua bán khí đốt hóa lỏng (Thực hiện theo Nghị định 107/2009/NĐ-CP)	*4661*
10	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Kinh doanh hàng lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ. Mua bán phim chụp ảnh	*4773*
11	Chế biến và bảo quản rau quả - Chi tiết: Sản xuất, chế biến, kinh doanh hàng nông lâm sản (không hoạt động tại trụ sở)	*1030*
12	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Dịch vụ trưng bày giới thiệu sản phẩm	*8299*
13	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống - Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác. Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản. Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa).	*4620*
14	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt - Chi tiết: Sản xuất, chế biến lương thực thực phẩm và công nghệ phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	*1010*
15	Bán buôn đồ uống - Chi tiết: Mua bán rượu các loại trên 30 độ cồn	*4633*
16	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào - Chi tiết: Mua bán thuốc lá điếu sản xuất trong nước	*4634*
17	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ - Chi tiết; Dịch vụ giữ xe. Dịch vụ rửa xe	*5221*
18	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép -Chi tiết: Mua bán vải bố, vải bạt	*4641*
19	Xay xát và sản xuất bột thô - Chi tiết: Sản xuất , xay xát, chế biến lương thực (Không hoạt động tại trụ sở)	*1061*
20	Bán buôn gạo (Không hoạt động tại trụ sở)	*4631*
21	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa - Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển hàng hóa bằng đường sông	*5022*
22	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	*4711*

	(Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UB và Quyết định 79/2009/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân thành phố về quy hoạch nông sản thực phẩm tại TPHCM)	
23	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UB và Quyết định 79/2009/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân thành phố về quy hoạch nông sản thực phẩm tại TPHCM)	*4722*
24	Bán lẻ nhiên liệu đông cơ trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG tại trụ sở)	*4730*
25	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	*4724*
26	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	*4771*
27	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh doanh (Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UB và Quyết định 79/2009/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân thành phố về quy hoạch nông sản thực phẩm tại TPHCM)	*4721*
28	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	*4759*
29	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	*4752*
30	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	*5210*
31	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	*1080*
32	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (có nội dung được phép lưu hành)	*4761*
33	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh	*4772*
34	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển hàng hóa bằng ô tô. Vận tải xăng dầu, sản phẩm lọc dầu.	*4933*

- Địa bàn kinh doanh:
  - Trụ sở chính: 1610 Võ Văn Kiệt, phường 7, quận 6, TP.HCM
  - Các chi nhánh trực thuộc hoạt động tại thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Cần Thơ, tỉnh Anh Giang và tỉnh Đắk Nông.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị của Công ty gồm có: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

- Đại hội đồng cổ đông

  Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị

  Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có quyền, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ và các quy chế của Công ty.

- Ban kiểm soát

  Ban kiểm soát gồm 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Ban kiểm soát có quyền, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ và các quy chế của Công ty.

- Tổng giám đốc

  Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty và là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng giám đốc có quyền hạn, trách nhiệm được quy định tại Điều lệ và các quy chế của Công ty.

- Phó tổng giám đốc

  Phó tổng giám đốc giúp Tổng giám đốc theo sự phân công và ủy quyền của Tổng giám đốc, chịu trách nhiệm giúp Tổng giám đốc về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền. Phó tổng giám đốc có quyền hạn, trách nhiệm được quy định tại các quy chế của Công ty.

- Kế toán trưởng

  Kế toán trưởng giúp Tổng giám đốc tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán, thống kê của Công ty. Kế toán trưởng có quyền hạn, trách nhiệm được quy định tại các quy chế của Công ty.

- Cơ cấu bộ máy quản lý: Công ty có 05 phòng nghiệp vụ và 09 chi nhánh trực thuộc.
  - 05 phòng nghiệp vụ:
    - Phòng Tổ chức - Hành chính
    - Phòng Tài chính - Kế toán
    - Phòng Kế hoạch - Kinh doanh
    - Phòng Xuất nhập khẩu
    - Phòng Đầu tư chiến lược - Kỹ thuật xây dựng cơ bản.
  - 09 chi nhánh trực thuộc
    - Xí nghiệp Lương thực Sài Gòn Satake
      Địa chỉ: 9 Nguyễn Hữu Trí, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, TP.HCM.
    - Xí nghiệp Lương thực Cửu Long
      Địa chỉ: 736 Quốc lộ 1, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, TP.Cần Thơ.
    - Xí nghiệp Lương thực Thới An

Địa chỉ: 1693 Quốc lộ 91, phường Thuận An, quận Thốt Nốt, TP.Cần Thơ

- Xí nghiệp Lương thực Phúc Lộc

  Địa chỉ: khu vực Phúc Lộc 3, phường Thạnh Hòa, quận Thốt Nốt, TP.Cần Thơ
- Xí nghiệp Lương thực Thạnh An

  Địa chỉ: ấp Phụng Phụng, xã Thạnh Tiến, huyện Vĩnh Thạnh, TP.Cần Thơ
- Xí nghiệp Lương thực Mỹ Thới

  Địa chỉ: khóm Đông Thạnh, phường Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Xí nghiệp Lương thực Tri Tôn

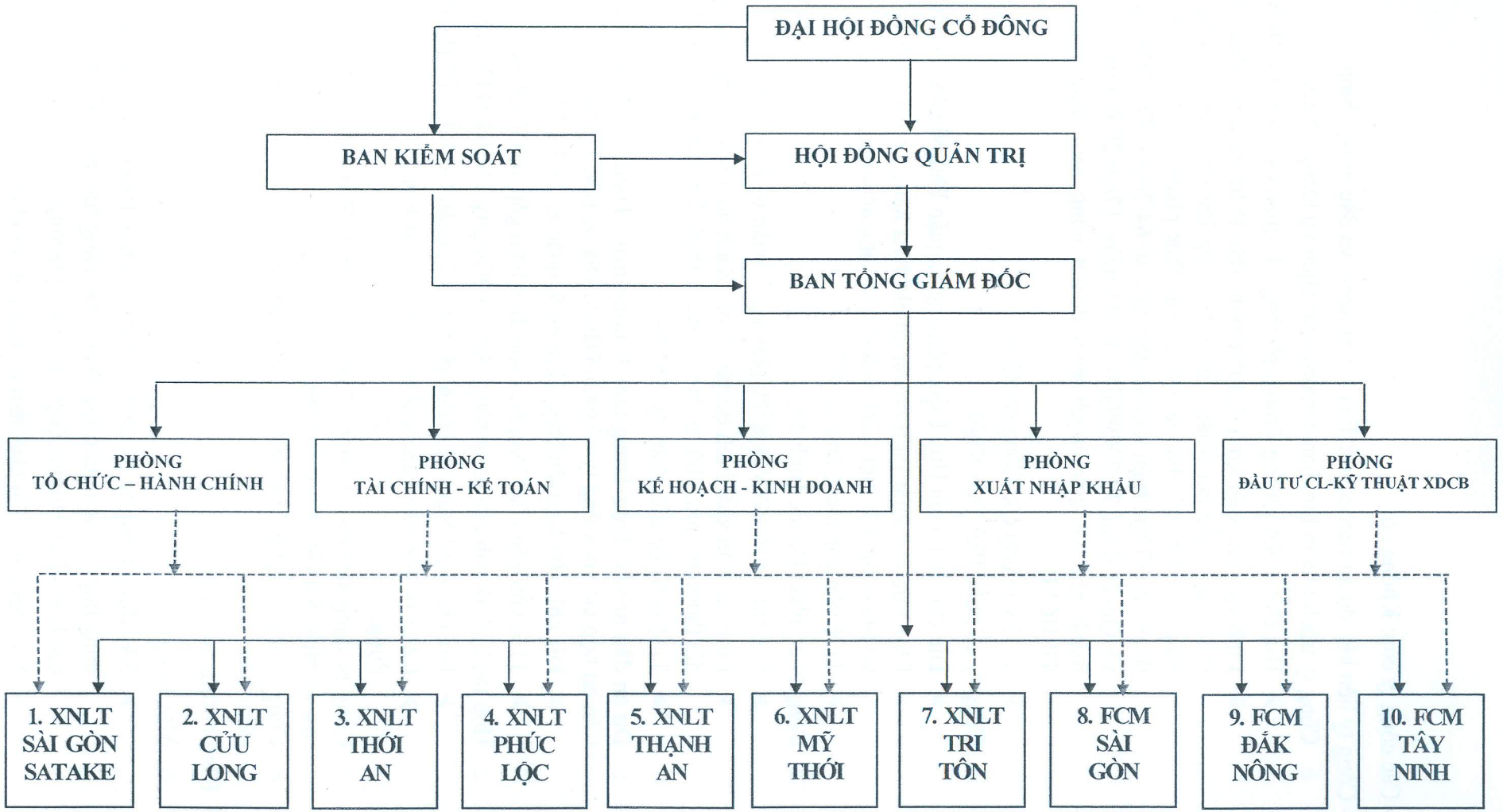
  Địa chỉ: ấp Giồng Cát, xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang
- FoodcoMart Sài Gòn

  Địa chỉ: 147B Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, TP.HCM.
- FoodcoMart Đắk Nông

  Địa chỉ: tổ dân phố 1, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông
- FoodcoMart Tây Ninh

  Địa chỉ: 194 Tua Hai, khu phố 2, phường 1, TP.Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC


ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
BAN KIỂM SOÁT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÒNG TỔ CHỨC – HÀNH CHÍNH
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN
PHÒNG KẾ HOẠCH - KINH DOANH
PHÒNG XUẤT NHẬP KHẨU
PHÒNG ĐẦU TƯ CL-KỸ THUẬT XDCB
1. XNLT SÀI GÒN SATAKE
2. XNLT CỬU LONG
3. XNLT THỚI AN
4. XNLT PHÚC LỘC
5. XNLT THẠNH AN
6. XNLT MỸ THỚI
7. XNLT TRI TÔN
8. FCM SÀI GÒN
9. FCM ĐẮK NÔNG
10. FCM TÂY NINH

- Các công ty con: Không có

- Công ty liên kết, dự án liên doanh, liên kết ra ngoài và đầu tư tài chính:
  - Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Đồng Thịnh
    - Địa chỉ: 304A Quang Trung, phường 11, quận Gò Vấp, TP.HCM
    - Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Chi tiết: bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, rượu, bia, thuốc lá, thuốc lào (Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn TP.HCM).
    - Tỉ lệ vốn góp của Công ty: 15%
  - Công ty cổ phần Phú Tam Khôi
    - Địa chỉ: 161 Trần Huy Liệu, phường 8, quận Phú Nhuận, TP.HCM
    - Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Chi tiết: kinh doanh nhà hàng ăn uống.
    - Tỉ lệ vốn góp của Công ty: 40%
  - Công ty cổ phần Địa ốc Bình Tây
    - Địa chỉ: 1610 Võ Văn Kiệt, phường 7, quận 6, TP.HCM
    - Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: kinh doanh bất động sản.
    - Tỉ lệ vốn góp của Công ty: 29,8%
  - Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Thương mại - Dịch vụ - Văn phòng cho thuê và Căn hộ hợp tác với Công ty cổ phần Đầu tư Địa ốc Bến Thành
    - Địa chỉ: 400 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, TP.HCM
    - Tỉ lệ vốn góp của Công ty: chưa thực hiện góp vốn thành lập
  - Hợp tác kinh doanh cửa hàng xăng, dầu với Công ty TNHH MTV Dầu khí TP.HCM
    - Địa chỉ: 4/34 Nguyễn Oanh, phường 17, quận Gò Vấp, TP.HCM
    - Công ty góp vốn bằng giá trị tài sản là vật kiến trúc, cơ sở hạ tầng đã qua sử dụng.
  - Công ty đang sở hữu 112.056 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,036% tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.
  - Công ty đang sở hữu 140.000 cổ phần, chiếm tỉ lệ 7% tại Công ty cổ phần Bao bì Bình Tây.

4. Định hướng phát triển
  - Mục tiêu
    - Xây dựng Công ty mạnh hơn, hiệu quả hơn trên cơ sở thực hiện tái cơ cấu, sử dụng hợp lý các nguồn lực; Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường.
    - Xây dựng đội ngũ lãnh đạo có bản lĩnh và chuyên nghiệp, đồng thời xây dựng đội ngũ quản lý, kinh doanh và chuyên môn giỏi.
    - Thực hiện sắp xếp lại và thay đổi cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước, tạo ra loại hình doanh nghiệp có nhiều chủ sở hữu, trong đó có đông đảo người lao động,

để quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn, tài sản của Nhà nước, tạo động lực mạnh mẽ và cơ chế quản lý năng động cho doanh nghiệp.

- Định hướng
  - Liên kết đối tác có kinh nghiệm, có tiềm năng về vốn, kỹ thuật, năng lực quản trị, sản phẩm và thị trường; Đồng thời đẩy mạnh liên kết nội khối tạo nhiều cơ hội, tạo nguồn lực tổng hợp để có lợi thế cạnh tranh hơn, hiệu quả hơn.
  - Định hướng ngành nghề và sản phẩm: Tăng trưởng mạnh, vững chắc, tập trung phát triển các ngành nghề kinh doanh chính, tạo lợi thế cạnh tranh ở những sản phẩm dịch vụ truyền thống đã được khẳng định trên thị trường.
  - Đổi mới sâu sắc quản trị doanh nghiệp; Tạo dựng và phát triển thương hiệu doanh nghiệp, văn hóa doanh nghiệp.
  - Tập trung nguồn lực, phát triển ngành nghề kinh doanh chính và phát triển các loại hình dịch vụ, các loại hình kinh doanh mới. Tiếp tục đầu tư các thiết bị chuyên ngành, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đẩy mạnh phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đổi mới công nghệ nhằm tạo ra nhiều lợi nhuận.
  - Đào tạo và xây dựng một đội ngũ cán bộ, công nhân viên của Công ty có kiến thức chuyên môn nghiệp vụ giỏi, có tầm nhìn đáp ứng được mọi yêu cầu của công việc đồng thời có bản lĩnh chính trị và đạo đức lối sống tốt.
  - Hội đồng quản trị, ban lãnh đạo Công ty cùng các tổ chức Đoàn thể chăm lo thật tốt đời sống vật chất của cán bộ công nhân viên Công ty, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham nhũng để đưa Công ty từng bước vững mạnh hơn.
- Chiến lược phát triển
  - Công ty tập trung trí tuệ và sức lực đẩy lùi khó khăn, nắm bắt thời cơ, đổi mới nhận thức, chấn chỉnh tổ chức, khai thác tối đa các nguồn vốn, mạnh dạn đầu tư thiết bị, con người, ứng dụng công nghệ tiên tiến để đưa Foodcosa trở thành một doanh nghiệp phát triển, mạnh toàn diện trong lĩnh vực kinh doanh lương thực và chuỗi các cửa hàng tiện ích.
  - Về sản phẩm: ngày càng đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ. Ưu tiên cho việc phát triển các thị trường truyền thống đã khẳng định được thị phần và sản phẩm có tính công nghệ, kỹ thuật cao.
  - Về thị trường: Đẩy mạnh các hoạt động về tiếp thị nhằm quảng bá thương hiệu và các sản phẩm của Công ty trên thị trường. Thực hiện tốt chính sách chất lượng đối với khách hàng để duy trì và phát triển thương hiệu, thị phần. Phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để tiếp cận thị trường quốc tế.
  - Về khoa học công nghệ: Đẩy mạnh phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đổi mới công nghệ nhằm tạo ra nhiều lợi nhuận. Thường xuyên cập nhật, nghiên cứu, áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ mới.
  - Về đầu tư: Đầu tư phát triển và hoàn thiện hệ thống các chi nhánh trực thuộc, tiếp tục đầu tư các thiết bị chuyên ngành hiện đại, mang tính đổi mới công

nghệ. Thông qua việc đầu tư để tiếp cận được những phương tiện, thiết bị hiện đại theo hướng phát triển của khoa học kỹ thuật tiên tiến trên thế giới, đồng thời cũng đào tạo được đội ngũ cán bộ lành nghề, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

- Về tài chính: Quản lý chặt chẽ chi phí, đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả; nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo phát triển liên tục, ổn định, vững chắc.
- Về nguồn nhân lực: Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người lao động; không ngừng thu hút nhân tài và có chính sách sử dụng nhân tài hiệu quả; tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công tác cho cán bộ quản lý, chuyên viên nghiệp vụ.

5. Các rủi ro:

- Năm 2016 theo báo cáo của Bô Nông nghiệp Mỹ , dự báo sản lượng toàn cầu lên mức 472,1 triệu Tấn , thương mại Gạo toàn cầu 40,06 triệu tấn . Sản lượng tăng trong khi thương mại Gạo dự báo sụt giảm cùng với áp lực giải quyết lượng Gạo lớn đang tồn kho của Thailand, dẫn đến xu hướng giá Gạo trên toàn cầu thấp (trích dẫn thông tin Giá cả thị trường của AgroMonitor năm 2015 & 2016). Và tồn kho Gạo toàn cầu năm 2016 tăng mạnh lên mức 116,31 triệu tấn (trích nguồn báo cáo của Hiệp hội Lương thực Việt nam và AgroMonitor).
- Các nước nhập khẩu chính Gạo của Việt nam có xu hướng giảm dần sản lượng nhập khẩu hàng năm , tính riêng 9 tháng đầu năm 2016 - thị trường Philippine giảm 66,4% , Malaysia giảm 54,8% , Trung Quốc giảm 21,6% .....do Chính phủ các nước này có những chính sách quyết đoán vè ANLT và đã đạt được những kết quả nhất định ban đầu, từng bước tự cân đối lương thực trong nước và những biện pháp khống chế Gạo NK qua đường tiểu ngạch , kiểm soát chất lượng của Chính phủ Trung Quốc .
- Xu thế thị trường hóa Gạo thế giới đã chuyển đổi dần từ việc mua bán theo HĐ tập trung của Chính phủ sang HĐ thương mại của tư nhân. Và nhu cầu Gạo phải có chất lượng cao, đảm bảo an toàn VSTP, giá thành cạnh tranh để tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu .
- Sức mua thị trường thấp, doanh thu của chuỗi cửa hàng tiện ích FoodcoMart cũng bị ảnh hưởng do sự cạnh tranh gay gắt từ các hệ thống bán buôn, bán lẻ trong nước và các tập đoàn lớn.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

	CHỈ TIÊU	Từ ngày 01/09/2016 đến ngày 31/12/2016
		VND
1.	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**311.929.837.917**
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	-
3.	**Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**311.929.837.917**

4.	**Giá vốn hàng bán**	**313.281.897.360**
5.	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**(1.352.059.443)**
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	1.141.137.551
7.	Chi phí tài chính	7.508.126.508
	Trong đó: Chi phí lãi vay	*6.489.101.203*
8.	Chi phí bán hàng	9.669.878.298
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	20.487.266.351
10.	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**	**(37.876.193.049)**
11.	Thu nhập khác	6.483.184.826
12.	Chi phí khác	103.849.023
13.	**Lợi nhuận khác**	**6.379.335.803**
14.	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**(31.496.857.246)**
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-
17.	**Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp**	**(31.496.857.246)**
18.	**Lãi cơ bản trên cổ phiếu**	**(1.070)**

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

STT	Diễn giải	ĐVT	Kế hoạch 4 tháng cuối năm 2016	4 tháng cuối năm 2016	% So với KH
1	Mua vào quy gạo	Tấn	19.600	2.180	11,12
2	Bán ra quy gạo	Tấn	50.201	11.269	22,45
3	Kim ngạch XK	USD	5.093.476	658.827	12,93
4	Tổng doanh thu	Tr. Đồng	670.940	319.554	47,62
-	Gạo	Tr. Đồng	397.079	89.167	22,46
-	Xăng dầu, nhớt	Tr. Đồng	74.973	52.933	70,60
-	Đường	Tr. Đồng	2.004	1.102	55,00
-	Phụ phẩm	Tr. Đồng	19.245	3.876	20,14
-	Công nghệ phẩm	Tr. Đồng	173.639	158.363	91,20
-	Doanh thu khác	Tr. Đồng	4.000	14.113	352,83
5	Lợi nhuận	Tr. Đồng	1.536	(31.496)	
6	Nộp ngân sách	Tr. Đồng		8.873	

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
01	Trần Anh Vũ	Tổng giám đốc	Đồng thời là Ủy viên HĐQT
02	Tô Phước Khải	Phó tổng giám đốc	Đồng thời là Ủy viên HĐQT
03	Đỗ Ngọc Nga	Phó tổng giám đốc	

04	Phạm Thị Phương Lan	Kế toán trưởng	

- *Sơ yếu lý lịch Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý*:
  - *Ông* Trần Anh Vũ: Ủy viên Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc
    - Năm sinh : 1964
    - Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
    - Số cổ phần nắm giữ :
      + Cổ phần cá nhân : 3.000 cổ phần
      + Cổ phần đại diện sở hữu : 5.301.000 cổ phần
    - Quá trình công tác:

Từ tháng, năm	Đến tháng, năm	Chức vụ, chức danh đơn vị công tác
07/1985	03/1988	Nhân viên phòng Kế hoạch nghiệp vụ Công ty Lương thực Long An
04/1988	08/1989	Phó phòng Kế hoạch Công ty Lương thực Long An
09/1989	03/1992	Phó giám đốc Công ty Lương thực huyện Thạnh Hóa
04/1992	06/2001	Trưởng phòng Kinh doanh Công ty Lương thực Long An
07/2001	07/2003	Phó giám đốc Công ty Lương thực Long An
08/2003	09/2003	Phó phòng Kế hoạch và Tiếp thị Tổng công ty Lương thực miền Nam
10/2003	11/2005	Phó giám đốc Công ty Bột mì Bình Đông
12/2005	05/2006	Phó phòng Kế hoạch kinh doanh Tổng công ty Lương thực miền Nam
06/2006	02/2007	Phó giám đốc Công ty Bột mì Bình Đông
03/2007	06/2009	Giám đốc Công ty Bột mì Bình Đông
07/2009	09/2009	Giám đốc Xí nghiệp Lương thực Sài Gòn Satake
10/2009	07/2014	Phó giám đốc Công ty TNHH MTV Lương thực TP.HCM
08/2017	08/2016	Giám đốc Công ty TNHH MTV Lương thực TP.HCM
09/2016	Nay	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh

  - *Ông* Tô Phước Khải: Ủy viên Hội đồng quản trị - Phó tổng giám đốc
    - Năm sinh : 1973
    - Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng
    - Số cổ phần nắm giữ :
      + Cổ phần cá nhân : 1.700 cổ phần
      + Cổ phần đại diện sở hữu : 5.006.500 cổ phần

❖ Quá trình công tác:

Từ tháng, năm	Đến tháng, năm	Chức vụ, chức danh đơn vị công tác
01/1999	09/2004	Nhân viên phòng Quản lý nhà xưởng Công ty Lương thực TP.HCM
10/2004	05/2005	Chuyên viên phòng Đầu tư công nghệ Công ty Lương thực TP.HCM
06/2005	12/2007	Phó phòng Đầu tư công nghệ Công ty Lương thực TP.HCM
01/2008	08/2008	Quyền Trưởng phòng Đầu tư công nghệ Công ty Lương thực TP.HCM
09/2008	01/2016	Trưởng phòng Đầu tư - Kỹ thuật - Xây dựng cơ bản Công ty TNHH MTV Lương thực TP.HCM
02/2016	08/2016	Phó giám đốc Công ty TNHH MTV Lương thực TP.HCM
09/2016	Nay	Ủy viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh

➢ *Bà* Đỗ Ngọc Nga: Phó tổng giám đốc

❖ Năm sinh : 1986

❖ Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán; Cử nhân Luật

❖ Số cổ phần nắm giữ : Không có

❖ Quá trình công tác:

Từ tháng, năm	Đến tháng, năm	Chức vụ, chức danh đơn vị công tác
2007	2008	Kế toán thanh toán kiêm thủ quỹ Công ty cổ phần AVA
07/2008	03/2009	Thư ký HĐQT Ngân hàng TMCP Phương Nam
03/2009	06/2010	Phó phòng Đầu tư Ngân hàng TMCP Phương Nam
06/2010	06/2011	Phó phòng Đầu tư Ngân hàng TMCP Đệ Nhất
06/2011	01/2012	Phó phòng Đầu tư Ngân hàng TMCP Phương Nam
2012	Nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kinh doanh thủy hải sản Sài Gòn APT
2015	Nay	Giám đốc Tài chính Công ty cổ phần Đầu tư SFC
10/2015	09/2016	Phó phòng Đầu tư Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Thương Tín
10/2016	Nay	Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh

➢ *Bà* Phạm Thị Phương Lan: Kế toán trưởng

❖ Năm sinh : 1975

❖ Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế ngành tài chính Doanh nghiệp

❖ Số cổ phần nắm giữ : 1.200 cổ phần

❖ Quá trình công tác:

Từ tháng, năm	Đến tháng, năm	Chức vụ, chức danh đơn vị công tác
10/1998	04/2004	Nhân viên phòng Kế toán Xí nghiệp Lương thực thực phẩm Miliket (thuộc Công ty Lương thực TP.HCM)
05/2004	10/2012	Chuyên viên phòng Tài chính - Kế toán Công ty TNHH MTV Lương thực TP.HCM
11/2012	12/2015	Phụ trách Kế toán Chi nhánh Công ty TNHH MTV Lương thực TP.HCM - FoodcoMart Sài Gòn
01/2016	08/2016	Quyền Trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty TNHH MTV Lương thực TP.HCM
09/2016	Nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Lương thực TP.HCM

- Những thay đổi trong ban điều hành:

Ngày 26/09/2016, HĐQT bổ nhiệm bà Đỗ Ngọc Nga giữ chức vụ Phó tổng giám đốc từ ngày 01/10/2016 (theo Quyết định số 95/QĐ-LT-HĐQT ngày 26/09/2016).

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Tổng số cán bộ, nhân viên của Công ty tính tại thời điểm ngày 31/12/2016 là 417 người.

o Phân loại theo giới tính:

➢ Nam : 261 người

➢ Nữ : 156 người

o Phân loại theo trình độ chuyên môn:

➢ Đại học và trên đại học : 121 người

➢ Cao đẳng, trung cấp : 101 người

➢ Trình độ khác : 195 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

o Danh sách các công ty liên kết, dự án liên doanh, liên kết ra ngoài và đầu tư tài chính:

➢ Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Đồng Thịnh.

Địa chỉ: 304A Quang Trung, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

➢ Công ty Cổ phần Phú Tam Khôi.

Địa chỉ: 161 Trần Huy Liệu, phường 8, quận Phú Nhuận thành phố Hồ Chí Minh.

➢ Công ty Cổ phần Địa Ốc Bình Tây.

Địa chỉ: 1610 Võ Văn Kiệt, phường 7, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh.

- Hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Bến Thành.

  Địa chỉ: 400 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.
- Hợp tác kinh doanh cửa hàng xăng, dầu với Công ty TNHH MTV Dầu khí TP.HCM

  Địa chỉ: 4/34 Nguyễn Oanh, phường 17, quận Gò Vấp, TP.HCM
- Công ty đang sở hữu 112.056 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,036% tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.
- Công ty đang sở hữu 140.000 cổ phần, chiếm tỉ lệ 7% tại Công ty cổ phần Bao bì Bình Tây.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm/ %
Tổng giá trị tài sản	1.171.561.757.106	1.247.919.000,000	
Doanh thu thuần	311.929.837.917	2.020.736.400.000	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(37.876.193.049)	5.047.900.000	
Lợi nhuận khác	6.379.335.803		
Lợi nhuận trước thuế	(31.496.857.246)	5.047.900.000	
Lợi nhuận sau thuế	(31.496.857.246)	5.047.900.000	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,94	1,30
+ Hệ số thanh toán nhanh:		
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	0,20	1,12
Nợ ngắn hạn		
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,78	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3,45	

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	1,05	12
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,27	2
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-0,10	0,002
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-0,12	0,014
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-0,03	0,004
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,12	0,002

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần của Công ty là 29.450.000 cổ phần, trong đó số cổ phần hạn chế chuyển nhượng là 14.000 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông: tính đến ngày 31/12/2016

STT	Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần (cổ phần)	Tỉ lệ nắm giữ (%)
1	Công ty TNHH MTV - Tổng công ty Lương thực miền Nam (đại diện sở hữu vốn Nhà nước)	1	19.187.100	65,15
2	Cổ đông là tổ chức khác trong nước (Công ty cổ phần Đầu tư SFC)	1	9.690.114	32,90
3	Cổ đông là cá nhân trong nước	170	572.786	1,95
	Tổng cộng	172	29.450.000	100,00

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2016 là một năm đặc biệt đối với Foodcosa vì là năm đầu tiên Công ty tiến hành chuyển đổi mô hình hoạt động từ Công ty TNHH sang Công ty cổ phần. Do Công ty mới đi vào hoạt động theo mô hình cổ phần từ ngày 01/09/2016 nên Ban điều hành phải đốimặt với hàng loạt khó khăn thách thức đến từ nhiều yếu tố như:

năm 2016 là một năm khó khăn về xuất nhập khẩu gạo của Việt Nam nói chung và của Công ty nói riêng, ngoài ra Công ty còn phải gánh chịu nhiều chi phí phát sinh từ việc cổ phần hóa.Tuy gặp nhiều khó khăn nhưng Ban điều hành Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộvề công tác quản lý cũng như sắp xếp lại tổ chức các mảng hoạt động cho phù hợp với tình hình thực tế. Các mảng hoạt động kinh doanh chính của Công ty được quan tâm hơn và đang từng bước mở rộng thị phần. Bên cạnh đó, Công ty cũng đạt một vài kết quả như sau:

- Ngày 21/02/2017: Công ty Cổ phần lương thực Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận bằng khen của ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có thành tích trong công tác tổ chức chăm lo phục vụ tết Đinh Dậu 2017
- Ngày 03/03/2017: Công ty Cổ phần lương thực Thành phố Hồ Chí Minh mã đã chính thức giao dịch trên sàn Upcom tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán FCS
- Ngày 21/03/2017: Công ty Cổ phần lương thực Thành phố Hồ Chí Minh đã vinh dự nhận bằng khen của Bộ Công thương đã có thành tích xuất sắc trong công tác tham gia chương trìn bình ổn thị trường 2002- 2017 trên địa bàn Thành phố Hồ chí Minh.
- Mặc dù đã rất nổ lực, nhưng do tình hình kinh doanh lương thực năm 2016 rất khó khăn, cộng thêm gánh nặng khấu hao, tiền lương cao nên hoạt động kinh doanh 04 tháng cuối năm lỗ 31,497 tỷ đồng, không đạt được mục tiêu Đại hội đồng cổ đông dề ra. Ban điều hành tự đánh giá chưa hoàn thành nhiệm vụ đã giao.

Kết quả kinh doanh (Đvt: triệu đồng)	**Từ 01/09/2016 đến 31/12/2016**
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	311.930
Gía vốn hàng bán	313.282
Lợi nhuận gộp	(1.352)
Doanh thu tài chính	1.141
Chi phí tài chính	7.508
Chi phí bán hàng	9.670
Chi phí Quản lý doanh nghiệp	20.487
Lợi nhuận khác	6.379
Lợi nhuận trước thuế	(31.497)
Tỷ lệ so với doanh thu thuần (Đvt:%)	
Gía vốn hàng bán	100,4%
Chi phí tài chính	2,4%
Chi phí bán hàng	3,1%
Chi phí Quản lý doanh nghiệp	6,6%

- Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ của toàn Công ty từ thời điểm cổ phần hóa đạt 311,93 tỷ đồng tuy nhiên lợi nhuận trước thuế ghi nhận âm hơn 31 tỷ đồng nguyên nhân do giá vốn hàng bán ở mức khá cao ở mức 100,4%/doanh thu cộng thêm các chi phí phát sinh như chi phí tài chính, bán hàng, quản lý doanh nghiệp với tổng tỷ lệ khoảng hơn 12%/doanh thu.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình Tài sản:

Chỉ tiêu (đvt: triệu đồng)	01/09/2016	31/12/2016
A. Tài sản ngắn hạn	**545.796**	**319.148**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	130.718	6.935
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	56.636	53.031
III. Hàng tồn kho	348.333	250.497
IV. Tài sản ngắn hạn khác	10.109	8.684
B. Tài sản dài hạn	**864.195**	**852.414**
I. Tài sản cố định	835.010	825.310
II. Tài sản dở dang dài hạn	287	15
III. Đầu tư tài chính dài hạn	20.384	18.655
IV. Tài sản dài hạn khác	8.514	8.434
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**1.409.991**	**1.171.562**

- Tổng tài sản của công ty đến cuối năm 2016là 1.171 tỷ đồng, giảm 238,4 tỷ đồng tương ứng giảm 16,9% so với thời điểm cổ phần hóa. Trong đó:
- Tiền và các khoản tương đương tiền giảm 123,78 tỷ đồng so với thời điểm 01/09/2016 do cuối năm Công ty đã giảm khoản tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.
- Khoản phải thu giảm nhẹ 3,6 tỷ đồng chủ yếu giảm từ khoản phải trả trước cho người bán.
- Hàng tồn kho chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu tài sản ngắn hạn và đến 31/12/2016 ghi nhận giá trị gần 250,5 tỷ đồng giảm 97,8 tỷ đồng so với thời điểm 01/09/2016.
- Tài sản dài hạn giảm nhẹ so với trước đây với mức giảm 1,36% tương ứng giảm 11,78 tỷ đồng

b) Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu (đvt: triệu đồng)	01/09/2016	31/12/2016
A. Nợ phải trả	**1.115.491**	**908.559**
I. Nợ ngắn hạn	548.159	340.927
II. Nợ dài hạn	567.332	567.632
B. Vốn chủ sở hữu	**294.500**	**263.003**
I. Vốn góp của chủ sở hữu	294.500	294.500
II. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-	(31.497)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**1.409.991**	**1.171.562**
Nợ phải trả/Tổng tài sản	**79,1%**	**77,5%**
Nợ phải trả/Nguồn vốn chủ sở hữu	**378,7%**	**345,4%**

- Nợ phải trả của Công ty đến cuối năm 2016 là 908,5 tỷ đồng, giảm 206,9 tỷ đồng, tương ứng giảm 18,5% so với thời điểm cổ phần hóa.
- Nợ phải trả/tổng tài sản tại thời điểm cuối năm giảm so với thời điểm cổ phần hóa nhưng vẫn ở mức khá cao 77,5%. Tuy nhiên khoản nợ dài hạn của Công ty phát sinh khá cao này là giá trị quyền sử dụng đất phải nộp vào ngân sách nhà nước.
- Nợ phải trả/Nguồn vốn chủ sở hữu ở mức 345,4% điều này cho thấy Công ty đi vay mượn nhiều hơn số vốn hiện có, nên gây ra nhiều khó khăn trong việc trả nợ và xoay vòng vốn trong kinh doanh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Tiếp tục mở rộng các hoạt động kinh doanh chính.
- Chú trọng công tác quy hoạch cán bộ để có đội ngũ cán bộ trẻ, có chuyên môn đáp ứng nhu cầu công việc và nhiệm vụ.
- Hoạt động tự đào tạo cũng sẽ chú trọng trong thời gian tới nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCNV.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý để điều hành và quản lý Công ty, tổ chức giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy chế, quy định, nội quy của Công ty.

4. Kế hoạch kinh doanh năm 2017

- Nhận định
  - Nền kinh tế thế giới năm 2017 dự báo chứa chứa đựng nhiều yếu tố bất định và rủi ro đến từ việt thực thi các chính sách đối nội, đối ngoại của Mỹ, tác động của sự kiện chính trị tại Italia, rủi ro đến từ sự suy giảm tăng trưởng kinh tế Trung Quốc... do đó nền kinh tế thế giới có thể sẽ đạt mức tăng trưởng thấp.
  - Kinh tế Việt Nam dự báo tăng trưởng cao hơn năm 2016 với mức tăng trưởng GDP kỳ vọng năm 2017 là 6,7%. Tuy nhiên, kế hoạch tăng trưởng 2017 thực hiện không dễ dàng khi các yếu tố tác động tăng trưởng đều được thắt chặt, như tỷ lệ vốn đầu tư/GDP, lạm phát, bội chi ngân sách thấp xuống, xuất khẩu tăng chậm lại.
  - Lĩnh vực xuất khẩu gạo vẫn còn nhiều khó khăn, các nước nhập khẩu chính của Việt Nam (Indo, Philip,...) đều giảm sản lượng nhập khẩu do tự cân đối nguồn gạo trong nước; giá cả thị trường trong và ngoài nước biến động liên tục không có định hướng rõ ràng gây ra rất nhiều khó khăn cho các Công ty kinh doanh gạo.
  - Mảng kinh doanh hệ thống chuỗi siêu thị hiện đang cạnh tranh rất gay gắt do áp lực từ các đơn vị hoạt động cùng ngành ngày càng nhiều.
- Kế hoạch kinh doanh năm 2017

Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017
Sản lượng mua vào	Tấn	71.012
Sản lượng bán ra	Tấn	90.941

Doanh thu	Đồng	2.020.736.400.000
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	5.047.900.000

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

- Với tình hình kinh tế - xã hội cả nước trong những tháng cuối năm 2016 còn nhiều khó khăn, cùng với những diễn biến bất thường của thị trường lương thực như giá cả tăng giảm bất thường, mặt bằng lãi suất cao... 04 tháng cuối năm 2016 trong điều kiện khó khăn chung về ngành lương thực, với điều kiện tài chính của Công ty còn nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị đã có những quyết sách, những biện pháp phù hợp, linh hoạt kịp thời giúp Công ty chủ động đối phó với những biến động của thị trường. Để đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh ngoài những chủ trương về lựa chọn phương thức, mặt hàng kinh doanh, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Tổng giám đốc Công ty thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý, tiết kiệm chi phí …; chỉ đạo Tổng giám đốc công ty ngoài việc kinh doanh lĩnh vực chính của Công ty là lương thực còn phải tập trung kinh doanh các ngành kinh doanh chủ lực khác để phát huy các lợi thế so sánh của Công ty đối với các công ty thành viên của Tổng công ty như mặt hàng kinh doanh xăng dầu, kinh doanh chuỗi cửa hàng kinh doanh bán lẻ, phát huy các cơ sở vật chất mặt bằng nhà xưởng của Công ty để phù hợp với tình hình tài chính quá khó khăn hiện nay của Công ty. Tập trung tiêu thụ hàng tồn kho để có nguồn tiền thanh khoản các khoản nợ vay đến hạn.
- Tuy nhiên, do nhiều yếu tố khách quan, chủ yếu là tình hình kinh tế xã hội chung cũng như tình hình tài chính, nhân lực của Công ty nên một số mục tiêu của Hội đồng quản trị có đề ra nhưng chưa thực hiện được như:
- Chưa xây dựng được một định hướng kinh doanh cụ thể thật sự có khả năng tạo bước chuyển biến tích cực trong hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Chưa thực hiện xong công tác sắp xếp định biên nhân sự có chất lượng cao đáp ứng nhanh cho nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong khi đó phải cơ cấu chi phí tiền lương của Công ty rất lớn nhưng không mang lại hiệu quả như mong muốn.
- Thị trường tiêu thụ của Công ty vẫn còn nhiều hạn chế, thậm chí là thị trường thương mại của Công ty có thể nói là chưa có, vẫn chưa thoát ra sự phụ thuộc vào các thị trường tập trung truyền thống, làm ảnh hưởng đến vòng quay vốn của Công ty do hàng hoá mua vào phải nằm trong kho rất lâu, chịu lãi vay ngân hàng là rất lớn.
- Chưa tìm được đối tác khai thác kinh doanh các tài sản cố định lớn là văn phòng Công ty và xưởng chế biến, kho tàng, nhà xưởng, máy móc thiết bị của Công ty tại các xí nghiệp trực thuộc. Trong khi đó hàng năm công ty phải chịu một khoản chi phí rất lớn về khấu hao cơ bản, bảo vệ, bảo trì, sữa chữa. Bên cạnh đó, vốn lưu động của Công ty từ khi chuyển sang Công ty cổ phần luôn bị âm nguồn vốn phục vụ cho kinh doanh toàn bộ là từ các Ngân hàng giảm mạnh, Công ty luôn ở trong tình trạng thiếu vốn.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Tổng giám đốc trong thời gian qua chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mới đối với công ty theo mô hình quản trị mới là Công ty cổ phần Lương thực Tp HCM.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Sản xuất kinh doanh :
  - Dự đoán năm 2017 tình hình kinh tế xã hội cả nước vẫn còn nhiều khó khăn, tỷ giá USD diễn biến phức tạp, hầu hết các chi phí điện, nước, xăng, dầu, tiền lương ... có khả năng sẽ tăng. Bên cạnh đó những diễn biến bất thường của thị trường lương thực như giá cả tăng giảm bất thường, đầu ra gặp khó khăn do chịu ảnh hưởng của thị trường tập trung quá trầm lắng, mặt bằng lãi suất vẫn còn ở mức cao sẽ ảnh hưởng rất lớn đến kết quả kinh doanh của Công ty do hàng hoá để lâu trong kho không tiêu thụ được nếu thị trường thương mại của Công ty vẫn còn như hiện nay... Ngoài những tồn tại, khó khăn như về tình hình tài chính của Công ty hiện nay, lỗ lũy kế ... cần phải có thời gian dài để khắc phục.
  - Từ nhận định trên, Hội đồng quản trị đưa ra định hướng chung với các mục tiêu như sau:
    - Tiếp tục kinh doanh mặt hàng chính là kinh doanh lương thực theo phương thức mua ngay, bán ngay không để tồn kho dài hạn nhằm hạn chế tối đa các rủi ro như giảm giá hàng hóa và các chi phí phát sinh như lãi vay vốn kinh doanh, hao hụt, chi phí bảo quản... Thường xuyên theo dõi tình hình thị trường, giá cả các mặt hàng mà Công ty đã từng kinh doanh trước đây để tham gia kinh doanh khi có điều kiện thuận lợi. Trong kinh doanh, thực hiện linh hoạt nhiều hình thức như tự doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh.
    - Tập trung tìm đối tác nhằm khai thác các tài sản cố định lớn như văn phòng Công ty và xưởng chế biến, kho tàng, nhà xưởng, máy móc thiết bị của Công ty tại các xí nghiệp trực thuộc, bằng nhiều hình thức như cùng hợp tác khai thác hoặc hợp tác kinh doanh …
    - Tập trung nghiên cứu một định hướng kinh doanh thật sự cụ thể, có khả năng tạo bước chuyển biến tích cực trong mọi hoạt động của Công ty.
    - Về phương thức kinh doanh : Trong điều kiện lãi suất vay vốn cao như hiện nay, tạm trữ hàng không có hiệu quả do mức độ tăng giá không bù được lãi phải trả cho vốn vay. Do đó công ty cần chọn phương thức kinh doanh mua ngay bán ngay, trong quá trình kinh doanh chỉ để tồn kho một số lượng phù hợp nhằm đảm bảo chủ động thực hiện được hợp đồng nếu như tình hình giá cả có biến động đột xuất.
- Công tác đầu tư :

  Trong điều kiện hiện nay, tình hình tài chính của Công ty còn nhiều khó khăn, trước mắt trong năm 2017 chấp thuận đề nghị của Tổng giám đốc Công ty, không đầu tư mới cơ sở vật chất, trang thiết bị …; chỉ tập trung đầu tư xây dựng mới hoặc nâng

cấp hệ thống kinh doanh xăng dầu là lĩnh vực kinh doanh ít rủi ro và có hiệu quả không nhỏ cho Công ty.

- Về quản lý:

  Thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý SXKD chặt chẽ, tiết kiệm chi phí hợp lý…

- Về nhân sự - lao động:

  Tiếp tục công tác sắp xếp định biên nhân sự có chất lượng cao, đáp ứng nhanh cho nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Trên cơ sở đó sớm ổn định lực lượng lao động; đảm bảo đời sống người lao động được ổn định và tăng lên, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, đào tạo và tuyển dụng nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân lực của Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	ÔngTrịnh Ngọc Thuận	Chủ tịch HĐQT	19/08/2016	12	100%	
02	Ông Trần Anh Vũ	Ủy viên HĐQT	19/08/2016	12	100%	
03	Ông Tô Phước Khải	Ủy viên HĐQT	19/08/2016	12	100%	
04	Ông Nguyễn Hạnh Phúc	Ủy viên HĐQT	19/08/2016	12	100%	
05	Ông Nguyễn Lâm Vinh Huy	Ủy viên HĐQT	19/08/2016	12	100%	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Do công ty mới vừa được chuyển đổi từ mô hình Công ty Nhà nước sang mô hình Công ty cổ phần từ ngày 01/09/2016 nên hiện nay HĐQT Công ty vẫn chưa có các tiểu ban thuộc HĐQT.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trên cơ sở các nội dung đã được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ lần đầu vào tháng 08/2016 để chuyển đổi Công ty TNHH MTV Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh sang chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần từ ngày 01/09/2016 với tên gọi mới là Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh đã phê chuẩn: Các chỉ tiêu tài chính cho 4 tháng cuối năm 2016; lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính năm 2017 thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký công ty.

- Ngay sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp để đánh giá kết quả cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông đồng thời ra Nghị quyết về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Theo sát tình hình biến động về sự sụt giảm lớn của thị trường tiêu thụ tập trung truyền thống, Hội đồng quản trị tham gia đủ 02 cuộc họp giao ban toàn thể lãnh đạo Công ty do Ban điều hành Công ty tổ chức và 02 cuộc họp này đã có nhiều kiến nghị với Tổng Giám đốc Công ty thực hiện một số các nội dung khẩn cấp về xử lý hàng hoá tồn kho, định biên lại nhân sự, rà soát giảm nhanh các định phí bất hợp lý, sắp xếp và quy hoạch lại cơ sở vật chất và kho tàng nhà xưởng hiện có của Công ty cho phù hợp với năng lực hiện nay của Công ty, tăng cường khai thác sử dụng các mặt bằng cơ sở vật chất của Công ty tránh để không lãng phí nhằm bù đắp các khoản chi phí phải nộp cho Nhà nước từ các mặt bằng này … nhằm mục đích ngăn chặn việc phát sinh lỗ của Công ty và đẩy nhanh việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong 4 tháng cuối năm 2016 của Công ty trong tình thị trường tiêu thụ rất trầm lắng.
- Đặc biệt sau khi chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần từ ngày 01/09/2016, HĐQT Công ty đã nhanh chóng chỉ đạo hoàn thiện nhanh các quy chế cơ bản của Công ty bao gồm: Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lương thực Tp. HCM; Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lương thực Tp. HCM; Quy chế quản lý cổ đông và chuyển nhượng cổ phần của Công ty cổ phần Lương thực Tp. HCM để sớm đưa công tác điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đi vào nề nếp và có kiểm soát. Đồng thời HĐQT Công ty cũng đã yêu cầu Ban điều hành Công ty tiếp tục hoàn thiện các quy chế sau để sớm ban hành trong năm 2017 gồm: Quy chế Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lương thực Tp. HCM; Quy chế Quản lý tài chính của Công ty cổ phần Lương thực Tp. HCM; Quy chế Mua, bán hàng hóa, dịch vụ của Công ty cổ phần Lương thực Tp. HCM; Quy chế thi đua khen thưởng của Công ty cổ phần Lương thực Tp. HCM; Quy chế Chi tiêu nội bộ và thực hành tiết kiệm của Công ty cổ phần Lương thực Tp. HCM; Quy chế Chi hoa hồng môi giới của Công ty cổ phần Lương thực Tp. HCM; Quy chế Tổ chức và hoạt động cho Hội đồng lương của Công ty cổ phần Lương thực Tp. HCM; Quy chế Tổ chức và hoạt động cho Hội đồng thẩm định đầu tư của Công ty cổ phần Lương thực Tp. HCM; Quy chế Tổ chức và hoạt động cho Hội đồng thanh lý, xử lý tài sản, công cụ, dụng cụ của Công ty cổ phần Lương thực Tp. HCM; Quy chế quản lý công nợ của Công ty cổ phần Lương thực Tp. HCM; Quy chế tiền lương của Công ty cổ phần Lương thực Tp. HCM; Quy chế Quản lý đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp của Công ty cổ phần Lương thực Tp. HCM;
- HĐQT đều tổ chức họp thường kỳ theo các hình thức phù hợp để nghe Tổng giám đốc công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh trong quý và kế hoạch sản xuất kinh doanh của quý tiếp theo.
- Hoạt động quản trị Công ty dần được đi đúng vào Quy chế quản trị Công ty, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Chủ tịch HĐQT và các thành viên được phân công đã thường xuyên, giám sát, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nội dung

đã được HĐQT thông qua tại các cuộc họp HĐQT, các Nghị quyết đã được ban hành.

- Theo uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã chọn đơn vị kiểm toán cho 4 tháng cuối năm Báo cáo Tài chính năm 2016 là Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC – CN TP.HCM. Hiện Báo cáo đã được kiểm toán xong và đã gửi cho các cơ quan chức năng.
- Các Nghị quyết được thông qua đều được Hội đồng quản trị giao cho Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện và báo cáo Hội đồng quản trị.
- Việc Công bố thông tin theo quy định cũng đã được HĐQT đôn đốc, nhắc nhở và kiểm tra thường xuyên, đảm bảo các thông tin được công bố đúng thời hạn, chính xác, đầy đủ.
- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	02/NQ-LT-HĐQT	26/08/2016	Thông qua việc Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Lương thực Tp. HCM
02	03/NQ-LT-HĐQT	26/08/2016	Thông qua việc Bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
03	05/NQ-LT-HĐQT	26/08/2016	Thông qua việc Thành lập các phòng nghiệp vụ Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
04	06/NQ-LT-HĐQT	26/08/2016	Thông qua việc Thành lập các chi nhánh trực thuộc Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
05	07/NQ-LT-HĐQT	26/08/2016	Thông qua việc Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
06	09/NQ-LT-HĐQT	26/08/2016	Thông qua việc Bổ nhiệm Trưởng, Phó phòng nghiệp vụ của Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
07	10/NQ-LT-HĐQT	26/08/2016	Thông qua việc Bổ nhiệm Giám đốc, Phó giám đốc các Chi nhánh của Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
08	11/NQ-LT-HĐQT	26/08/2016	Thông qua việc Bổ nhiệm Phụ trách kế toán các Chi nhánh của Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
09	78/NQ-LT-HĐQT	01/09/2016	Thông qua việc Ban hành hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương của Công ty cổ phần Lương thực Tp. HCM
10	83/NQ-LT-HĐQT	19/09/2016	Thông qua phương án huy động vốn phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh 4 tháng cuối năm 2016 của Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM

11	94/NQ-LT-HĐQT	26/09/2016	Thông qua việc Bổ nhiệm chức danh Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM đối với bà Đỗ Ngọc Nga
12	97/NQ-LT-HĐQT	29/09/2016	Thông qua bảng Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
13	98/NQ-LT-HĐQT	29/09/2016	Thông qua Quy chế tổ chức & hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
14	104A/NQ-LT-HĐQT	4/10/2016	Thông qua việc Giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng tín dụng với ngân hàng Công thương chi nhánh 6
15	114A/NQ-LT-HĐQT	19/10/2016	- Thống nhất đề nghị Ban điều hành Công ty khẩn trương xây dựng Quy chế Tổ chức hoạt động cho Hội đồng lương; Hội đồng thẩm định đầu tư và Hội đồng thanh lý tài sản, công cụ, dụng cụ của Công ty. - Thông qua toàn văn bản dự thảo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát đã soạn thảo. - Thông qua việc bổ nhiệm bà Lê Nguyễn Thúy An hiện đang là nhân viên phòng Kế hoạch kinh doanh thay thế bà Mão để giữ nhiệm vụ thư ký của Hội đồng quản trị. - Thống nhất đề nghị Ban điều hành Công ty tiếp tục thực hiện một số công việc đến cuối năm 2016 cụ thể như sau: + Phấn đấu, triển khai quyết liệt các giải pháp trong Quý 4 để hoàn thành kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra; tập trung giải quyết hàng tồn kho sao cho có hiệu quả để đảm bảo đủ vốn hoạt động và trả nợ vay; rà soát sắp xếp bộ máy tổ chức cho phù hợp trong tình hình hiện nay, cố gắng hoàn thành phương án tổ chức bộ máy Công ty để trình HĐQT xem xét và thông qua trước 31/12/2016 để làm cơ sở điều chỉnh từng bước từ năm 2017; tập trung công tác quyết toán thuế, quyết toán bàn giao cho kịp tiến độ, lưu ý các dự án có nguồn ngân sách nhà nước. + Khẩn trương sửa chữa, có kế hoạch đưa vào khai thác, sử dụng cửa hàng 27-33 Trần Hưng Đạo và các mặt bằng khác của Công ty để tránh gây lãng phí. Ổn định hoạt động hệ thống Foodcomart để chuẩn bị cho mùa kinh doanh Tết 2017. + Tập trung hoàn thành công tác xây dựng và ban hành các Quy chế: . Quy chế Tổ chức và hoạt động của Công ty. . Quy chế Quản lý tài chính

			. Quy chế quản lý và sản xuất kinh doanh lương thực. Hạn chót trình HĐQT xem xét 3 Quy chế trên là 31/10/2016 . Quy chế quản lý công nợ. . Quy chế mua bán quản lý hàng hóa. . Quy chế cung cấp dịch vụ, tiêu thụ nội bộ. Hạn chót trình HĐQT xem xét 3 quy chế trên là 31/11/2016 - Giao Ban điều hành sớm hoàn thành việc rà soát lại toàn bộ cơ sở vật chất, năng lực thiết bị, danh mục kho tàng tài sản ... để cân đối lại nhu cầu thực tế của công ty và trình HĐQT xem quyết định về đề nghị của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Phụng Hoàng về việc xin mua lại xí nghiệp chế biến lương thực Thới An tại địa chỉ số: khu vực Thới Thạnh, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, Tp. Cần thơ hiện đang thuộc quyền sở hữu của Công ty. - Thống nhất ghi nhận báo cáo số 120/LT-ĐTKT ngày 26/09/2016 của Ban điều hành về việc báo cáo tiến độ chào bán phần vốn góp tại Công ty TNHH đầu tư kinh doanh bất động sản Việt Gia Phú. - Thống nhất chủ trương tiếp tục củng cố và phát triển hệ thống bán lẻ Foodcomart trong thời gian tới. - Thống nhất chủ trương về việc thực hiện nộp tiền thuê đất một lần tại cơ sở nhà đất số 254 Phan Đình phùng, phường 2, Tp Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng để chuyển mục đích sử dụng cho Công ty. - Thống nhất chủ trương thực hiện ngay việc rà soát lại công tác chuẩn bị ứng phó phòng chống lụt bão của Công ty trong tình hình diễn biến thời tiết phức tạp như hiện nay để ngăn chặn các tổn thất do thiên tai.
16	117/NQ-LT-HĐQT	20/10/2016	Thông qua việc Ban hành Quy chế quản lý cổ đông và chuyển nhượng cổ phần của Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
17	125/NQ-LT-HĐQT	31/10/2016	Thông qua việc đăng ký lưu ký toàn bộ cổ phiếu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, thông qua việc đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà nội
18	126/NQ-LT-HĐQT	31/10/2016	Thông qua việc đề nghị Trung tâm lưu ký cấp mã chứng khoán cho cổ phiếu của Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM

19	175/NQ-LT-HĐQT	07/11/2016	Thông qua chủ trương chi hoa hồng môi giới xuất khẩu của Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
20	196/NQ-LT-HĐQT	05/12/2016	Thông qua chủ trương chi hoa hồng môi giới xuất khẩu theo công văn số 402/TTr-LT-XNK ngày 18/11/2016 của Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
21	201A/NQ-LT-HĐQT	20/12/2016	Thông qua một số nội dung cụ thể sau: - Tiếp tục củng cố 04 ngành chủ lực chính hiện có của Công ty trong năm 2017 là: Lương thực, Foodcomart, Xăng dầu, khai thác triệt để cơ sở mặt bằng của Công ty. - Trong Quý I năm 2017 giao Ban điều hành hoàn thiện dự thảo phương án thành lập Công ty TNHH MTV Foodcomart trên cơ sở chuyển đổi hệ thống cửa hàng Foodcomart hiện nay của Công ty trước ngày 28.02.2017 để Đại diện vốn Tổng công ty Lương thực miền Nam tại Công ty xem xét trình Tổng công ty xin ý kiến. - Thông qua chủ trương hình thành Công ty TNHH Lương thực trên cơ sở lựa chọn 2 đơn vị mạnh nhất của Công ty hiện nay, mạnh về lợi thế, mạnh về kho tàng nhà xưởng, mạnh về địa điểm kinh doanh để sắp xếp lại hình thành 2 xí nghiệp. Đề nghị phải hoàn thiện dự thảo phương án chuyển đổi trong Quý III năm 2017 để làm cơ sở cho đại diện vốn Tổng công ty Lương thực miền Nam tại Công ty xem xét trình Tổng công ty xin ý kiến. - Giao Ban điều hành khai thác triệt để các mặt bằng tại Tp. HCM và các tỉnh trên cơ sở khai thác có hiệu quả. Khi có phát sinh vấn đề về pháp lý phải cung cấp thông tin đến HĐQT và khi khai thác phải báo cáo HĐQT. Đề nghị triển khai việc khai thác trong ngắn hạn để không bị ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư của Công ty. - Thông qua kết quả kinh doanh 4 tháng và tình hình kinh doanh. Đề nghị Ban điều hành nêu ra những nguyên nhân khách quan và chủ quan để HĐQT làm cơ sở báo cáo lên ĐHĐCĐ. - Giao Ban điều hành Công ty sớm có dự thảo về đề án cơ cấu lại nhân sự Công ty, định biên lại nhân sự cho phù hợp để phát huy hết năng suất lao động, có những chỉ tiêu chấm được năng suất lao động để trả lương theo năng suất nên xây dựng phương án trả lương theo năng suất. Nếu áp dụng cho toàn Công ty chưa kịp thời. Đề nghị áp dụng trước mắt thí điểm cho Foodcomart để trả lương theo năng suất. Đề

			nghị xây dựng phương án phát huy hết năng suất lao động trong năm 2017 . - Giao Ban điều hành xây dựng phương án kinh doanh 2017 trình HĐQT xem xét trong tháng 01/2017 theo các định hướng mà các thành viên HĐQT đã thống nhất tại cuộc họp ngày 20/12/2016, cụ thể : 1. Thống nhất giao Ban điều hành tập trung giải quyết vấn đề giải thể Công ty Bình Tây theo đúng trình tự thủ tục mà pháp luật quy định. Đề nghị Ban điều hành có văn bản cho Công ty Nguyễn Kim trước ngày 31/12/2016 về việc giải thể. 2. Thống nhất tạm thời sử dụng định mức kinh tế-kỹ thuật từ nay đến ngày 30/06/2017, trong thời gian này đề nghị Ban điều hành xây dựng Quy chế này trình HĐQT xem xét để triển khai từ ngày 01/07/2017. 3. Thống nhất đề nghị Ban điều hành sớm xây dựng dự thảo Quy chế chi hoa hồng môi giới xuất khẩu trong Quý I/2017 trình HĐQT xem xét thông qua làm cơ sở tạo điều kiện cho Tổng giám đốc xử lý kịp thời trong việc kinh doanh của Công ty đảm bảo hiệu quả. 4. Thống nhất sau khi thư ký hoàn thành việc tổng hợp phiếu lấy ý kiến sẽ giao lại cho Ban điều hành tiếp thu điều chỉnh lại các Quy chế theo các ý kiến của phiếu lấy ý kiến, sau đó sẽ chuyển các Quy chế cho bên luật sư của Công ty để có ý kiến bổ sung và trình HĐQT ký ban hành. 5. Thống nhất ở Điều 39 của bản dự thảo Quy chế Thi đua khen thưởng của Công ty bổ sung " sau khi Hội đồng thi khen thưởng Công ty thống nhất thông qua thì trình danh sách khen thưởng cho HĐQT xem xét thông qua để có ý kiến kiến trước khi Ban điều hành có quyết định công bố chính thức ". 6. Thống nhất đã nghe Ban điều hành Công ty báo cáo nội dung tại Công văn số 512/LT-ĐTKT ngày 16/12/2017 của Ban điều hành. Giao Ban điều hành Công ty báo cáo rõ hơn cho HĐQT các vấn đề mà các thành viên HĐQT đã nêu ra tại cuộc họp ngày 2012/2016. 7. Thống nhất thông qua cơ cấu 3 người tham gia vào Công ty cổ phần Phú Tam Khôi tại ĐHĐCĐ lần tới gồm 1 thành viên HĐQT,1 Kế toán trưởng, 1 Trưởng Ban kiểm soát. Giao cho Ban điều hành đề xuất cụ thể nhân sự trình HĐQT xem xét thông qua.

			Lưu ý về Điều lệ của Công ty cổ phần Phú Tam Khôi quy định thế nào về vấn đề này đối với việc tham gia chuyên trách. 8. Thống nhất phương án thành lập pháp nhân khai thác với tỷ lệ góp vốn của Công ty là 50% để cùng khai thác dự án. Giao Ban điều hành làm việc với phía Ben Thanh Land để có cơ sở người Đại diện vốn Tổng công ty tại Công ty xem xét và xin ý kiến của Tổng công ty về vấn đề này. 9. HĐQT thống nhất giao ông Phúc Ủy viên HĐQT chịu trách nhiệm giám sát việc kiểm cùng với thư ký HĐQT trong việc tổng hợp phiếu lấy ý kiến của HĐQT làm cơ sở cho Chủ tich HĐQT thay mặt HĐQT ban hành Nghị quyết của HĐQT. 10. HĐQT thống nhất đề nghị Ban điều hành báo cáo cho HĐQT tất cả các khoản đầu tư ra ngoài, rà soát lại việc bổ nhiệm phân công về đại diện vốn để có phương án trình HĐQT xem xét thông qua. 11. HĐQT thống nhất 1 tháng họp HĐQT 1 lần vào thứ 3 của tuần cuối tháng. Khi có vấn đề cần giải quyết gấp của Ban điều hành thì lấy ý kiến của HĐQT bằng phiếu lấy ý kiến.
22	212/NQ-LT-HĐQT	29/12/2016	Thông qua việc xin chủ trương các khoản chi cho người lao động của Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
23	213/NQ-LT-HĐQT	29/12/216	Thông qua việc xin gia hạn bảo lãnh vay vốn của Tổng công ty Lương thực miền Nam tại các ngân hàng thương mại đến hết Quý I.2017

- Các Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	12/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
02	15/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
03	16/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Bổ nhiệm Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
04	17/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
05	18/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Thành lập phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM

06	19/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Thành lập phòng Xuất nhập khẩu Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
07	20/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Thành lập phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
08	21/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Thành lập phòng Đầu tư chiến lược - Kỹ thuật xây dựng cơ bản Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
09	22/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Thành lập phòng Tổ chức - Hành chính Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
10	34/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Thành lập Chi nhánh FoodcoMart Sài Gòn
11	35/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết địnhv.v Thành lập Chi nhánh FoodcoMart Đắk Nông
12	36/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Thành lập Chi nhánh FoodcoMart Tây Ninh
13	37/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Thành lập Xí nghiệp Lương thực Tri Tôn
14	38/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Thành lập Xí nghiệp Lương thực Mỹ Thới
15	39/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Thành lập Xí nghiệp Lương thực Thạnh An
16	40/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Thành lập Xí nghiệp Lương thực Phúc Lộc
17	41/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Thành lập Xí nghiệp Lương thực Thới An
18	42/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Thành lập Xí nghiệp Lương thực Cửu Long
19	43/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Thành lập Xí nghiệp Lương thực Sài gòn Satake
20	75/QĐ-LT-HĐQT	01/09/2016	Quyết định v.v Chỉ định Thư ký HĐQT của Công ty cổ phần Lương thực TpHCM
21	95/QĐ-LT-HĐQT	26/09/2016	Quyết định v.v Bổ nhiệm Phó tổng giám đốc bà Đỗ Ngọc Nga
22	99/QĐ-LT-HĐQT	29/09/2016	Quyết định v.v Ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM

23	120/QĐ-LT-HĐQT	20/10/2016	Quyết định v.v Ban hành Quy chế Quản lý cổ đông và chuyển nhượng cổ phần của Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM
24	121A/QĐ-LT-HĐQT	20/10/2016	Quyết định v.v Chỉ định Thư ký HĐQT Công ty cổ phần Lương thực Tp.HCM

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

- Hiện HĐQT Công ty có 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên độc lập không tham gia vào Công tác quản lý Điều hành của Công ty bao gồm:

  1. Ông: Trịnh Ngọc Thuận : Chủ tịch HĐQT
  2. Ông: Nguyễn Hạnh Phúc : Thành viên HĐQT chuyên trách
  3. Ông: Nguyễn Lâm Vinh Huy : Thành viên HĐQT không chuyên trách

  và có 02 thành viên HĐQT tham gia trực tiếp vào công tác điều hành của Công ty gồm:

  1. Ông: Trần Anh Vũ : Tổng giám đốc Công ty (là Thành viên HĐQT)
  2. Ông: Tô Phước Khải : Phó Tổng giám đốc Công ty (là Thành viên HĐQT)

- Do công ty mới vừa được chuyển đổi từ mô hình Công ty Nhà nước sang mô hình Công ty cổ phần từ ngày 01/09/2016 nên hiện nay HĐQT Công ty vẫn chưa có các tiểu ban thuộc HĐQT.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

Ông Nguyễn Hạnh Phúc ủy viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo 1.000 Giám đốc cho Ủy ban nhân dân Tp. HCM do Trường Đại học Kinh tế Tp. HCM cấp.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ngày 19/8/2016 Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty Cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh đã bầu ra Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 với các thành viên như sau:

1/ Bà Trần Thị Đoàn Thu

Đạt 42.179.800 phiếu biểu quyết, tương đương: 14.059.933 cổ phần

Tỷ lệ bầu dồn phiếu đạt: 143,60%

2/ Ông Võ Thành Nhân

Đạt 16.572.600 phiếu biểu quyết, tương đương: 5.524.200 cổ phần

Tỷ lệ bầu dồn phiếu đạt: 56,42%

3/ Ông Thân Tấn Thuận

Đạt 29.329.206 phiếu biểu quyết, tương đương: 9.776.402 cổ phần

Tỷ lệ bầu dồn phiếu đạt: 99,85%

Và trong cùng ngày 19/8/2016, tại Biên bản họp số 01/BB-BKS ngày 19/8/2016, các thành viên Ban kiểm soát đã tiến hành bầu Trưởng Ban kiểm soát với kết quả Bà Trần Thị Đoàn Thu giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh với tỷ lệ biểu quyết 3/3. Chi tiết về các thành viên BKS, như sau:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Đoàn Thu	Trưởng ban	Ngày bắt đầu là thành viên BKS: 19/8/2016	4	100%	
2	Ông Võ Thành Nhân	Thành viên	Ngày bắt đầu là thành viên BKS: 19/8/2016	4	100%	
3	Ông Thân Tấn Thuận	Thành viên	Ngày bắt đầu là thành viên BKS: 19/8/2016	4	100%	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ngày 01/9/2016 Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh chính thức đi vào hoạt động. Trong 4 tháng cuối năm 2016 Ban kiểm soát đã lập kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong Quý 4 năm 2016 và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung như sau:
  - Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý.
  - Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
  - Thẩm định báo cáo tài chính 4 tháng cuối năm 2016 trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
  - Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo quy định.
  - Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban kiểm soát đã được mời tham dự, và tham gia ý kiến đóng góp với những nội dung về công tác sản xuất kinh doanh, góp ý xây dựng các quy chế và một số công tác khác tại cuộc họp của Công ty.
  - Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng

Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ. Đối với cổ đông, Ban kiểm soát chưa nhận một khiếu nại nào.

- Một số hoạt động cụ thể của Ban kiểm soát trong 4 tháng cuối năm 2016:
  - Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị.
  - Ngày 09/9/2016: các thành viên Ban kiểm soát đã thống nhất phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên tại Biên bản họp số 02/BB-BKS.
  - Ngày 29/9/2016: các thành viên Ban kiểm soát đã thống nhất thông qua dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát và thông qua kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong Quý 4 năm 2016 tại Biên bản họp số 03/BB-BKS.
  - Ngày 28/12/2016: tại Biên bản họp số 04/BB-BKS, các thành viên Ban kiểm soát đã thống nhất thông qua các mẫu biểu để yêu cầu Ban điều hành Công ty cung cấp nhằm thực hiện chức năng giám sát của Ban kiểm soát; thống nhất thông qua kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017.
  - Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, Ban kiểm soát cũng thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu và đề ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban kiểm soát.

- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT:

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị cũng đã thông qua nhiều quyết định bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong 4 tháng cuối năm 2016 phù hợp với quy định pháp luật; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty. Trong 4 tháng cuối năm 2016, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty như sau:

1/ Để ổn định công tác tổ chức giai đoạn đầu chuyển sang mô hình Công ty cổ phần, HĐQT đã ban hành các nghị quyết về thành lập các phòng nghiệp vụ, thành lập các chi nhánh trực thuộc, nghị quyết về bổ nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, nghị quyết về việc ban hành hệ thống thang bảng lương của Công ty (10 nghị quyết)

2/ Nghị quyết thông qua phương án huy động vốn phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh 4 tháng cuối năm 2016, và nghị quyết giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Công thương chi nhánh 6 (2 nghị quyết)

3/ Nghị quyết về phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị (1 nghị quyết)

4/ Nghị quyết về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế quản lý cổ đông và chuyển nhượng cổ phần của Công ty (2 nghị quyết)

5/ Nghị quyết thông qua các nội dung trong đó có nội dung về triển khai các giải pháp trong quý 4 để hoàn thành kế hoạch Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đã đề ra, rà soát sắp xếp bộ máy tổ chức, rà soát toàn bộ cơ sở vật chất, năng lực thiết bị, danh mục kho tàng tài sản... để cân đối lại nhu cầu thực tế của Công ty và nhiều nội dung khác (1 nghị quyết)

6/ Nghị quyết thông qua việc đăng ký lưu ký chứng khoán, đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và đề nghị Trung tâm lưu ký cấp mã chứng khoán cho cổ phiếu Công ty (2 nghị quyết)

7/ Nghị quyết về chủ trương chi hoa hồng môi giới và giao Tổng Giám đốc triển khai việc xây dựng Quy chế về chi phí dịch vụ, hoa hồng môi giới của Công ty (2 nghị quyết)

8/ Nghị quyết thông qua một số nội dung về hoạt động kinh doanh của Công ty và giao Ban điều hành xây dựng phương án kinh doanh trong năm 2017, nghị quyết về xin gia hạn bảo lãnh vay vốn của Tổng công ty Lương thực miền Nam tại các ngân hàng thương mại (3 nghị quyết)

- Hoạt động giám sát của BKS đối với Ban Tổng giám đốc điều hành:
  - Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 4 tháng cuối năm 2016 đã được ĐHĐCĐ thông qua: Công ty chưa đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh 4 tháng cuối năm 2016.
  - Về công tác tài chính kế toán: Ban điều hành đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc lập báo cáo tài chính 4 tháng cuối năm 2016 đúng thời hạn theo quy định. Đối với các khoản nợ, mặc dù tình hình tài chính của Công ty rất khó khăn nhưng Ban điều hành đã chỉ đạo ưu tiên thanh toán các khoản nợ đến hạn, không để nợ quá hạn.
  - Về công tác tổ chức nhân sự: Ban điều hành đã có kế hoạch sắp xếp nhân sự trong năm 2017.
  - Về công tác đầu tư ngoài: Công ty đang tiếp tục làm việc với các đối tác để thực hiện theo chủ trương của HĐQT đã đề ra.
  - Việc thực hiện các nghị quyết do Hội đồng quản trị đề ra: Ban điều hành đã chấp hành chủ trương của Hội đồng quản trị. Tuy nhiên, việc triển khai và thực hiện một số nghị quyết và yêu cầu của Hội đồng quản trị chưa kịp thời.
- Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

BKS đã được cung cấp đầy đủ các tài liệu như Biên bản cuộc họp HĐQT, Nghị quyết HĐQT và các thông tin liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty nhằm phục vụ cho công tác giám sát của BKS. Ngoài ra, Ban kiểm soát đã được mời tham dự, và tham gia ý kiến tại cuộc họp của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức danh	Lương	Thù lao	Tổng cộng
01	Trịnh Ngọc Thuận	Chủ tịch HĐQT	73.636.364		73.636.364
02	Trần Anh Vũ	UV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	70.909.091	12.000.000	82.909.091
03	Tô Phước Khải	UV HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc	62.727.273	12.000.000	74.727.273
04	Nguyễn Hạnh Phúc	UV HĐQT chuyên trách	62.727.273		62.727.273
05	Nguyễn Lâm Vinh Huy	UV HĐQT không chuyên trách		12.000.000	12.000.000
06	Đỗ Ngọc Nga	Phó tổng giám đốc	45.477.273		45.477.273
07	Trần Thị Đoàn Thu	Trưởng BKS	65.454.545		65.454.545
08	Võ Thành Nhân	Thành viên BKS không chuyên trách		8.000.000	8.000.000
09	Thân Tấn Thuận	Thành viên BKS không chuyên trách		8.000.000	8.000.000
	Tổng cộng		**380.931.819**	**52.000.000**	**432.931.819**

(Ghi chú: khoản thù lao của ông Trần Anh Vũ và ông Tô Phước Khải được chuyển về Công ty TNHH MTV - Tổng công ty Lương thực miền Nam theo quy định của Tổng công ty Lương thực miền Nam)

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Người thực hiện giao dịch	Chức danh	Số cổ phần sở hữu đầu kỳ		Số cổ phần sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm
		Số cổ phần	Tỉ lệ (%)	Số cổ phần	Tỉ lệ (%)	
Trịnh Ngọc Thuận	Chủ tịch HĐQT	0	0	11.000	0,037	Mua

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Lương Thực Tp. Hồ Chí Minh tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 01/09/2016 đến 31/12/2016, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán*: Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán

(*Đính kèm: Báo cáo tài chính năm 2016 (đã được kiểm toán) đã thực hiện công bố thông tin trên thị trường chứng khoán*)

XÁC NHẬN CỦA
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0300559014 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
QUẬN 6 - T.P HỒ CHÍ MINH

Trần Anh Vũ

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT
- BKS
- BTGĐ
- Lưu: VT, CNTT(Tuấn) (04b).